

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2020/HNGĐ - ST

Ngày: 20 – 01 – 2020

V/v: *Kiến xin ly hôn*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Minh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Phương

Bà Nguyễn Thị Vòng

Thư ký phiên tòa: Ông Dương Đức Hải - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới.

Trong ngày 20/01/2020 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 384/2019/TLST-HNGĐ ngày 10/12/2019 về kiện xin ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2020/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Đinh Thị Quỳnh T; sinh năm: 1987; Địa chỉ: Tổ dân phố 6, phường P, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Có mặt

- *Bị đơn:* Anh Hoàng Nam H; sinh năm: 1976; Địa chỉ: Tổ dân phố 6, phường P, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 06/11/2019, được bổ sung tại bản tự khai và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Đinh Thị Quỳnh T trình bày:

- *Về hôn nhân:* Chị và anh Hoàng Nam H quá trình tìm hiểu, yêu nhau tự nguyện có đăng ký kết hôn vào ngày 15/7/2010 tại UBND phường P, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Thời gian đầu anh chị sống với nhau rất hòa thuận, hạnh phúc; đến năm 2013 hai vợ chồng đã xảy ra rất nhiều mâu thuẫn, do tính cách không hòa hợp, hai vợ chồng thường xuyên cãi nhau, tình cảm vợ chồng dần nhạt đi. Mặc dù hai vợ chồng đã nhiều lần ngồi lại nói chuyện nhưng vẫn không tìm được tiếng nói chung mà ngược lại tình cảm ngày càng xa cách, không còn quan tâm thương yêu nhau. Chị T đã nộp đơn ly hôn đến Tòa án, nhưng vì các con nên chị đã rút đơn về cùng

đoàn tụ gia đình, tuy nhiên mâu thuẫn vẫn không khắc phục được, chị và anh H đã sống ly thân từ năm 2017 cho đến nay. Nên nguyện vọng mong muốn Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh H.

Tại bản tự khai anh Hiền trình bày: Anh và chị Đinh Thị Quỳnh T có đăng ký kết hôn vào ngày 15/7/2010 tại UBND phường P, thành phố H, tỉnh Quảng Bình, kết hôn trên cơ sở tự nguyện. Thời gian đầu, anh chị sống với nhau hạnh phúc, đến năm 2013 thì xảy ra nhiều mâu thuẫn, do tính cách không hòa hợp thường xuyên cãi vã, hai bên đã nhiều lần nói chuyện nhưng không thể dung hòa, tình cảm vợ chồng ngày càng nhạt dần. Anh và chị T đã sống ly thân từ năm 2017 cho đến nay, đời sống chung của hai vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay chị T làm đơn xin ly hôn anh cũng đồng ý, mong Tòa án giải quyết.

- *Về nuôi con chung*: Chị T anh H cùng khai có 02 con chung: Hoàng Đình T, sinh ngày: 05/3/2012 và cháu Hoàng Đình H, sinh ngày: 16/9/2013. Cháu Hoàng Đình T hiện nay đã trên 7 tuổi và cháu có nguyện vọng sau khi bố mẹ ly hôn cháu xin được ở với bố Hoàng Nam H.

Tại bản tự khai chị T có nguyện vọng sau khi ly hôn chị xin được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Hoàng Đình H, còn cháu Hoàng Đình T giao cho anh Hoàng Nam H trực tiếp nuôi dưỡng.

Ý kiến của anh H tại bản tự khai: Sau khi ly hôn mỗi người nuôi mỗi cháu tùy theo Tòa phân xử.

- *Về chia tài sản chung và nợ chung*: Chị T, anh H đều thừa nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới đã tiến hành triệu tập các bên đương sự đến làm bản tự khai, tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và tiến hành phiên hòa giải. Tuy nhiên, ngày 24 tháng 12 năm 2019 anh H đã gửi bản tự khai và đơn xin vắng mặt tại các buổi hòa giải và phiên xét xử. Vì vậy Tòa án đã lập biên bản tiếp cận công khai chứng cứ và biên bản không tiến hành hòa giải được vì vắng mặt của bị đơn anh H. Chị T cũng làm đơn trình bày điều kiện anh H đi làm xa, đi về khó khăn và anh cũng đã có đơn xin vắng mặt, nên anh chị cũng không muốn hòa giải.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả hỏi tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Chị Đinh Thị Quỳnh T có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới giải quyết ly hôn theo quy định tại Khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự là nơi bị đơn anh Hoàng Nam H có địa chỉ cư trú: Tổ dân phố 6, phường P, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39

của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới.

Sau khi thụ lý vụ án theo đúng thẩm quyền, Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới đã ra thông báo thụ lý vụ án và gửi cho các bên đương sự kèm theo giấy triệu tập đến Tòa án để làm bản tự khai. Anh H đã gửi bản tự khai và đơn xin vắng mặt tại các buổi hòa giải và phiên xét xử. Vì vậy Tòa án đã lập biên bản tiếp cận công khai chứng cứ và biên bản không tiến hành hòa giải được vì vắng mặt của bị đơn anh H. Chị T cũng làm đơn trình bày điều kiện anh H đi làm xa, đi về khó khăn và anh cũng đã có đơn xin vắng mặt, nên anh chị cũng không muốn hòa giải. Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Anh Hoàng Nam H là bị đơn đã có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt anh Hoàng Nam H.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Đinh Thị Quỳnh T và anh Hoàng Nam H đã xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường P, thành phố H nên đây là một cuộc hôn nhân hợp pháp. Tại phiên tòa chị T vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn với anh H vì cho rằng tình trạng hôn nhân của anh chị đã có nhiều mâu thuẫn, không còn yêu thương nhau nữa; anh chị đã sống ly thân từ năm 2017 cho đến nay. Tại bản tự khai ngày 24/12/2019 anh H cũng đồng ý ly hôn với chị T. Điều này cho thấy tình trạng hôn nhân giữa chị T và anh H đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Đinh Thị Quỳnh T ly hôn với anh Hoàng Nam H hoàn toàn phù hợp với quy định tại Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về nuôi con chung:

Chị Đinh Thị Quỳnh T và anh Hoàng Nam H đều thừa nhận quá trình chung sống có 02 con chung tên là Hoàng Đình T, sinh ngày: 05/3/2012 và cháu Hoàng Đình H, sinh ngày: 16/9/2013; hiện nay hai cháu đang ở với chị T. Xét nguyện vọng của cháu Hoàng Đình T là được ở cùng bố Hoàng Nam H, cũng phù hợp với nguyện vọng của anh H mỗi người nuôi một cháu, tại phiên tòa nguyện vọng của chị T cũng xin được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Hoàng Đình H vì cháu hiện nay đang còn nhỏ. Hội đồng xét xử thấy rằng nguyện vọng của anh chị là chính đáng vì cuộc sống của các cháu vẫn đảm bảo khi ở với bố hoặc mẹ. Do đó, cần giao cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu H và anh H trực tiếp nuôi dưỡng cháu T là phù hợp với Điều 81, 82, 83 luật Hôn nhân và gia đình. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm con chung mà không ai cản trở.

[2.3] Về chia tài sản chung và nợ chung:

Chị T và anh H thừa nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. HĐXX không xem xét.

[2.4] Về án phí:

Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Đinh Thị Quỳnh T phải chịu 300.000 đồng để sung quỹ Nhà nước nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số AA/2017/0005653 ngày 10/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới. Án phí cấp dưỡng nuôi con các bên đương sự không phải chịu nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Khoản 1 Điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39; Khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 147 BLTTDS; khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Áp dụng các Điều 51, 53, 56, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Đinh Thị Quỳnh T được ly hôn anh Hoàng Nam H.

2. *Về nuôi con chung*: Giao con chung cháu Hoàng Đình T, sinh ngày: 05/3/2012 cho anh Hoàng Nam H trực tiếp nuôi dưỡng. Giao cháu Hoàng Đình H, sinh ngày: 16/9/2013 cho chị Đinh Thị Quỳnh T trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau và có quyền, nghĩa vụ thăm con chung mà không ai được cản trở.

3. *Về án phí*:

Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Đinh Thị Quỳnh T phải chịu 300.000 đồng để sung quỹ Nhà nước nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số AA/2017/0005653 ngày 10/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới. Án phí cấp dưỡng nuôi con các bên đương sự không phải chịu nộp.

Án xử công khai, nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 20/01/2020). Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa

có quyền kháng cáo bản án hạn trong 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND TP Đồng Hới;
- Chi cục THADS TP Đồng Hới;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Minh

